

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 05 năm 2013*

**BÁO CÁO**  
**Hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ I**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Trung quy định về chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung.

- Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 09/2013/AP-BCKT về Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung do Công ty TNHH Kiểm toán An Phú thực hiện ngày 20/02/2013.

- Căn cứ Báo cáo về công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Miền Trung nhiệm kỳ I.

Ban kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ I và kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2012 qua một số chỉ tiêu SXKD chính của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung như sau:

**A. Về hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ I (2008 – 2012):**

**I. Đặc điểm tình hình:**

Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ I được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung ngày 20/09/2008. Ngay sau Đại hội, Ban kiểm soát đã tập trung xây dựng quy chế làm việc và hoạt động của Ban, phân công phân nhiệm và có kế hoạch làm việc cụ thể để đáp ứng mô hình tổ chức của Công ty với đặc thù hoạt động ở 3 tỉnh thành khác nhau.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung; Căn cứ Quy chế làm việc, Ban kiểm soát đánh giá kết quả thực hiện như sau:

**1. Thực hiện kiểm soát định kỳ:**

Trong nhiệm kỳ, Ban kiểm soát đã tổ chức 12 lần kiểm tra xem xét tình hình SXKD của đơn vị. Qua các lần kiểm tra Ban kiểm soát đều có những nhận xét kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành thông qua các Biên bản họp của Ban kiểm soát.

**2. Thực hiện kiểm soát thường xuyên:**

Thông qua các báo cáo của Ban điều hành, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã tham gia góp ý kiến, kiến nghị đề xuất bằng văn bản và trực tiếp giúp Hội đồng quản trị, Ban điều hành góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh của Công ty.

**III. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành:**

- Trong nhiệm kỳ 2008 ÷ 2012, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện 33 phiên họp (trong đó tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị 15 lần), ban hành 33 Nghị quyết và 58 Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:



- + Thành lập các Chi nhánh trực thuộc Công ty và bổ nhiệm các chức danh điều hành, quản lý.
  - + Ban hành các quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Công ty, các Chi nhánh và Quy chế quản lý tài chính; Quy định về việc phê duyệt định mức kinh tế-kỹ thuật và các định mức chi tiêu tài chính.
  - + Phê duyệt Đề án tái cấu trúc bộ máy Công ty, Chi nhánh và Quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng.
  - + Phê duyệt Phương án phát triển các sản phẩm mới, bao gồm việc hợp tác SXKD với Công ty PepsiCo Việt Nam.
  - + Phê duyệt các dự án đầu tư, đặc biệt là công tác quyết toán vốn các Dự án đầu tư nâng công suất tại Quy Nhơn, ĐakLak giai đoạn 2,...
- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã phát triển được những sản phẩm mới tại ĐakLak (Bia chai, Bia lon Serepok và Nước uống tinh khiết Serepok), tại Phú Yên (Bia chai Lowen Lager và Nước uống tinh khiết Sapy), tại Quy Nhơn (Nước giải khát Pepsi). Các sản phẩm Bia chai Serepok và Lowen Lager tuy sản lượng tiêu thụ chưa cao, chi phí bán hàng còn lớn, nhưng bước đầu hình thành được hệ thống bán hàng và mạng lưới tiêu thụ, sản phẩm Nước tinh khiết tiêu thụ tốt, gia công sản phẩm nước giải khát Pepsi có triển vọng tốt.
- Công tác quản lý và sử dụng vốn tốt hơn: Trong điều kiện thiếu vốn nghiêm trọng của Chi nhánh ĐakLak, Công ty đã linh hoạt điều chuyển vốn từ Công ty và Chi nhánh Phú Yên để tập trung vốn cho Chi nhánh ĐakLak (trong năm 2012 đã điều chuyển 100 tỷ đồng trong đó từ Quy Nhơn 90 tỷ đồng, từ Chi nhánh Phú Yên 10 tỷ đồng), nhờ đó làm giảm chi phí giữa tiền vay và tiền gửi ngân hàng, tạo cho Chi nhánh ĐakLak có điều kiện mua nguyên vật liệu để sản xuất và nộp thuế Tiêu thụ đặc biệt. Ngoài ra, Trong năm 2012 tại Văn phòng Công ty còn thực hiện giãn nộp thuế Tiêu thụ đặc biệt, làm tăng thêm lợi nhuận cho Công ty.
- Về công tác tổ chức quản lý: Công ty đã rà soát, đánh giá và sắp xếp bố trí lại lao động, nhất là tại Chi nhánh Phú Yên, nhằm sử dụng hiệu quả nhất nguồn nhân lực hiện có, từng bước áp dụng mô hình tái cấu trúc đã được Hội đồng quản trị phê duyệt. Bên cạnh đó Công ty tiếp tục duy trì và cải tiến Hệ thống Quản lý Chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2008, Hệ thống Quản lý Môi trường theo Tiêu chuẩn ISO 14001:2004 và Hệ thống Quản lý An toàn thực phẩm theo Tiêu chuẩn ISO 22000:2005.
- Song song các mặt tích cực trên đến nay vẫn còn một số hạn chế, tồn tại như sau:
- \* Về hoạt động của Hội đồng quản trị: Vẫn còn có điểm hạn chế như: Một số thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp không đầy đủ do đó chưa phát huy hết sức mạnh làm việc tập thể của Hội đồng quản trị.
  - \* Đối với hoạt động của Công ty:
    - Kế hoạch SXKD và đầu tư giai đoạn 2011-2015 đã được Công ty xây dựng nhưng chưa được Hội đồng quản trị xem xét thông qua để triển khai thực hiện.
    - Đề án tái cấu trúc Công ty đã được HĐQT phê duyệt nhưng tiến độ triển khai áp dụng còn chậm, ảnh hưởng đến việc sắp xếp bộ máy và trả lương, trả thưởng của Công ty.
    - Công tác quyết toán các dự án nâng công suất giai đoạn 2 của Chi nhánh ĐakLak còn chậm đến nay vẫn chưa hoàn thành.



- Hệ thống kế toán theo chủ trương Hội đồng quản trị phải được kết nối thống nhất trong toàn Công ty, đến nay đã gần hoàn thành, việc triển khai thực hiện còn chậm làm ảnh hưởng đến công tác quản lý chung.

- Việc thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư và Phát triển Không gian ngầm (IUS), cổ phiếu SABECO và Công ty CP In & Thương mại Phú Yên đã được Hội đồng quản trị thống nhất, cần thực hiện nhanh để có thêm nguồn vốn phục vụ hoạt động SXKD.

- Cần giám sát, kiểm soát, đánh giá đầy đủ, kịp thời chi phí của các sản phẩm Bia tự sản tự tiêu để định hướng phát triển cho sản phẩm.

- Cần kiến nghị SABECO xem xét giao sản lượng sản xuất phù hợp với công suất thực tế của các nhà máy, và Công ty Thương mại có biện pháp hỗ trợ đảm bảo sản lượng giao nhận hàng theo hợp đồng đã ký kết.

#### **IV. Giám sát tình hình quyết toán vốn các dự án đầu tư:**

##### **1. Tại Quy Nhơn:**

- Dự án nâng công suất sản xuất bia lên 50 triệu lít bia/năm: Hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2009. Hiện đang trình Hội đồng quản trị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư.

- Phương án gia công và cung cấp dịch vụ kho cho PepsiCo Việt Nam: Thực hiện từ tháng 6/2012. Hạng mục đầu tư xây dựng kho bãi đã hoàn thành và nghiệm thu đưa vào sử dụng từ tháng 9/2012.

##### **2. Tại ĐắkLak:**

- Dự án nâng công suất lên 70 triệu lít/năm của Chi nhánh ĐắkLak hoàn thành đưa vào sử dụng từ tháng 8/2009. Đang thực hiện thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành để trình HĐQT phê duyệt.

- Dự án tiết kiệm năng lượng tại Chi nhánh ĐắkLak: Hiện dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng và đang thẩm tra quyết toán vốn dự án hoàn thành.

##### **3. Tại Phú Yên:**

- Dự án Xử lý ô nhiễm môi trường tại Phú Yên: Đang thực hiện thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành để trình Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Dự án cải tạo Hệ thống xử lý nước cấp: Đã hoàn thành báo cáo quyết toán dự án trình Công ty xem xét.

- Dự án nâng cấp Hệ thống điện điều khiển nhà nấu và lên men từ hệ PLC S5 sang PLC S7 Đã hoàn thành báo cáo quyết toán dự án trình Công ty xem xét.

#### **V. Về tài sản và nguồn vốn của Công ty đến 31/12/2012:**

<b>TÀI SẢN ĐẾN 31/12/2012</b>		<b>NGUỒN VỐN ĐẾN 31/12/2012</b>	
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>170,375,947,743</b>	<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>583,033,802,170</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	8,579,252,370	I. Nợ ngắn hạn	269,446,006,460
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	II. Nợ dài hạn	313,587,795,710
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	75,809,585,984		
IV. Hàng tồn kho	84,770,989,384		
V. Tài sản ngắn hạn khác	1,216,120,005		



<b>TÀI SẢN ĐẾN 31/12/2012</b>		<b>NGUỒN VỐN ĐẾN 31/12/2012</b>	
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>764,527,352,944</b>	<b>B. NGUỒN VỐN</b>	<b>351,869,498,517</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	-	I. Vốn chủ sở hữu	351,869,498,517
II. Tài sản cố định	692,804,047,010	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-
III. Bất động sản đầu tư	1,487,440,607		
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	4,904,360,000		
V. Tài sản dài hạn khác	65,331,505,327		
<b><u>TỔNG TÀI SẢN</u></b>	<b><u>934,903,300,687</u></b>	<b><u>TỔNG NGUỒN VỐN</u></b>	<b><u>934,903,300,687</u></b>

### **B. Thẩm tra đánh giá Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty:**

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2012, Ban kiểm soát nhận xét đánh giá một số nội dung chính như sau:

#### **1. Kết quả sản xuất kinh doanh:**

Kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 27/04/2012 với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 40,00 tỷ đồng.

Năm 2012 vẫn là năm khó khăn đối với Công ty CP Bia Sài Gòn- Miền Trung, kết quả SXKD tuy lợi nhuận đạt kế hoạch đề ra nhưng các chỉ tiêu tài chính khác đạt thấp so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2012:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch 2012</b>	<b>Thực hiện 2012</b>	<b>Chênh lệch</b>	<b>Tỷ lệ</b>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.	<b>1.336.205.184.657</b>	<b>1.101.621.228.067</b>	<b>-234.583.956.590</b>	<b>82,44%</b>
2. Các khoản giảm trừ	491.871.465.061	402.969.282.847	-88.902.182.214	81,93%
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	491.871.465.061	402.969.282.847	-88.902.182.214	81,93%
3. Doanh thu thuần bán hàng & cung cấp dịch vụ	844.333.719.596	698.651.945.220	-145.681.774.376	82,75%
4. Giá vốn hàng bán	650.219.777.618	535.072.266.229	-115.147.511.389	82,29%
5. Lợi nhuận gộp từ bán hàng & cung cấp dịch vụ	<b>194.113.941.978</b>	<b>163.579.678.991</b>	<b>-30.534.262.987</b>	<b>84,27%</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	<b>1.100.000.000</b>	<b>4.608.631.998</b>	<b>3.508.631.998</b>	<b>418,97%</b>
7. Chi phí tài chính	80.484.906.450	69.968.078.416	-10.516.828.034	86,93%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	80.484.906.450	69.554.298.099	-10.930.608.351	86,42%
8. Chi phí bán hàng	36.524.852.280	26.208.408.458	-10.316.443.822	71,76%
9. Chi phí QL doanh nghiệp	39.573.211.344	34.870.702.417	-4.702.508.927	88,12%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	<b>38.630.971.904</b>	<b>37.141.121.698</b>	<b>-1.489.850.206</b>	<b>96,14%</b>
11. Thu nhập khác	2.322.109.091	10.306.964.210	7.984.855.119	443,86%
12. Chi phí khác	953.080.995	7.162.168.725	6.209.087.730	751,48%
13. Lợi nhuận từ hoạt động khác	<b>1.369.028.096</b>	<b>3.144.795.485</b>	<b>1.775.767.389</b>	<b>229,71%</b>
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	<b>40.000.000.000</b>	<b>40.285.917.183</b>	<b>285.917.183</b>	<b>100,71%</b>



**2. Sản lượng tiêu thụ:** Tổng sản lượng bia tiêu thụ trong năm 119,29 triệu lít, giảm 21,00 triệu lít so kế hoạch, tương đương 85,02% kế hoạch (119,29/140,29), trong đó:

- Bia Sài Gòn: Đạt 89,80 triệu lít đạt 81,63 % (89,80/110) kế hoạch.
- Bia tự sản xuất: Đạt 23,39 triệu lít đạt 94,31% (23,39/24,80) kế hoạch.

**3. Các hoạt động ảnh hưởng đến lợi nhuận SXKD trong năm 2012:**

**a. Hoạt động SXKD chính:** Lợi nhuận đạt 94,293 tỷ đồng, giảm 13,861 tỷ đồng so với kế hoạch (108,155 tỷ đồng) do các nguyên nhân chính sau:

- Sản lượng tiêu thụ giảm 21,00 triệu lít: Lợi nhuận giảm 17,647 tỷ đồng.
- Giá bán sản phẩm giảm làm lợi nhuận giảm 3.248, 36 triệu đồng.
- Chi phí giá thành giảm làm lợi nhuận tăng 7.742,31 triệu đồng.
- Chi phí bán hàng và QLDN giảm làm lợi nhuận tăng 189,94 triệu đồng.
- Chi phí thuế TTĐB và các khoản giảm trừ khác giảm làm lợi nhuận giảm 898,15 triệu đồng.

**b. Hoạt động tài chính:** Lợi nhuận giảm lỗ 14.025, 46 triệu đồng do các nhân tố:

- Thu cổ tức, lãi từ Doanh nghiệp khác tăng làm lợi nhuận tăng 251,41 triệu đồng.
- Lãi tiền gửi tăng 25,12 triệu đồng làm lợi nhuận tăng 306,67 triệu đồng.
- Thu từ bán chứng chỉ quỹ Sabeco lãi 2.901,96 triệu đồng.
- Chi phí về trả lãi vay ngân hàng giảm 5.003,84 triệu đồng làm lợi nhuận tăng 9.937, 95 triệu đồng.
- Hoàn nhập dự phòng giảm giá chứng khoán Sabeco 675 triệu đồng.

**c. Hoạt động kinh doanh phụ (bã hèm):** Lợi nhuận giảm 2,136 tỷ đồng so với kế hoạch. Nguyên nhân chính do sản lượng sản xuất giảm.

**d. Khoản thu nhập khác:** Lợi nhuận đạt 2,258 tỷ đồng từ các nguyên nhân chính:

- Lãi bán BBLC và vật tư sản xuất bia giảm làm lợi nhuận giảm tương ứng - 739,36 triệu đồng.
- Lãi bán phế liệu, phế phẩm tăng làm lợi nhuận tăng tương ứng 416,35 triệu đồng.
- Thu nhập từ các dịch vụ bảo trì làm lợi nhuận tăng tương ứng 67,67 triệu đồng.
- Các khoản thu cho thuê kho, văn phòng làm lợi nhuận tăng 2.493,85 triệu đồng.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động trong nhiệm kỳ I. Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Qua quá trình hoạt động, Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn sự hỗ trợ, phối hợp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các phòng ban chức năng Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Xin chân thành cảm ơn, kính chúc quý Cổ đông và quý vị Đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



*Nguyễn Văn Toàn*